

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
Số: 678 /QĐ-BNN-PC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008;

Căn cứ Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 1089/QĐ-BNN-PC ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

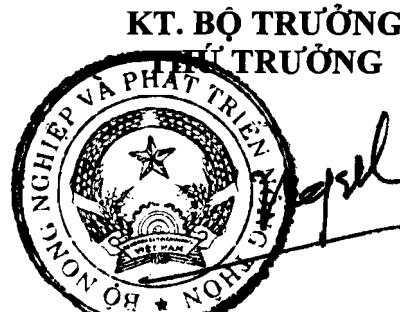
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng PHCTPBGDPL của Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ NN và PTNT;
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Website Bộ NNPTNT;
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Thị Xuân Thu

QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 678 /BNN-PC ngày 29 tháng 3 năm 2012
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây viết tắt là Hội đồng) là tổ chức phối hợp chỉ đạo và duy trì hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trong ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN và PTNT).

2. Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ được qui định tại Điều 3 của Quyết định số 1089/QĐ-BNN-PC ngày 24/5/2011 của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Bộ (Quyết định số 1089/QĐ-BNN-PC ngày 24/5/2011).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc tập thể, quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số.
2. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Phương thức hoạt động của Hội đồng

1. Hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo phương thức bao quát, toàn diện, cụ thể các hoạt động phối hợp PBGDPL; phân công phụ trách từng mảng công việc theo đối tượng, lĩnh vực PBGDPL.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch do Hội đồng thông qua.

Chương II. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

Cơ cấu tổ chức của Hội đồng gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên .
2. Thường trực Hội đồng.
3. Tổ thư ký của Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng và các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ sau đây:
 - a) Chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 3 của Quyết định số 1089/QĐ-BNN-PC ngày 24/5/2011.
 - b) Điều hòa, phối hợp hoạt động của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kế hoạch chỉ đạo, tổ chức, triển khai công tác PBGDPL của Bộ NN và PTNT; chỉ đạo hoạt động của thường trực Hội đồng;
 - c) Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Hội đồng và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
 - d) Ký ban hành các văn bản của Hội đồng, chương trình, kế hoạch phối hợp PBGDPL hàng năm và các kết luận của Hội đồng;
 - e) Giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.
2. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc được giao quy định tại Khoản 1 Điều này, giữ mối liên hệ với Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ.
3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ chỉ đạo, tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo chương trình, kế hoạch của Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng

1. Chủ trì chuẩn bị các dự thảo Chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng, dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng.
2. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các cuộc họp và các hoạt động khác của Hội đồng.
3. Phối hợp với các Ban của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ, với các cơ quan liên quan để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết, kiểm tra công tác PBGDPL theo kế hoạch của Hội đồng.
4. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo Hội đồng kết quả việc thực hiện các kết luận, các hoạt động của Hội đồng.
5. Chỉ đạo hoạt động của Tổ thư ký và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ của các Thành viên Hội đồng

1. Đề xuất với Hội đồng kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch PBGDPL thuộc lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình; các biện pháp phối hợp, lồng ghép PBGDPL thuộc lĩnh vực mình phụ trách với các lĩnh vực khác.
2. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng. Nếu vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc Thường trực Hội đồng.

3. Phối hợp với thủ trưởng đơn vị theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch PBGDPL của Hội đồng tại đơn vị mình.

4. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch PBGDPL thuộc lĩnh vực phụ trách về Thường trực Hội đồng theo định kỳ sáu tháng và 1 năm.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng.

Điều 8. Nhiệm vụ của Tổ thu ký

Tổ thu ký có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 4 của Quyết định số 1089/QĐ-BNN-PC ngày 24 tháng 5 năm 2011.

Điều 9. Hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng họp định kỳ sáu tháng một lần hoặc đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo đề nghị của thành viên Hội đồng để giải quyết các vấn đề được quy định tại Điều 3 của Quyết định số 1089/QĐ-BNN-PC ngày 24 tháng 5 năm 2011.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác PBGDPL của các đơn vị thuộc ngành NN và PTNT.

3. Báo cáo kết quả hoạt động PBGDPL của Hội đồng với Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ theo quy định.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

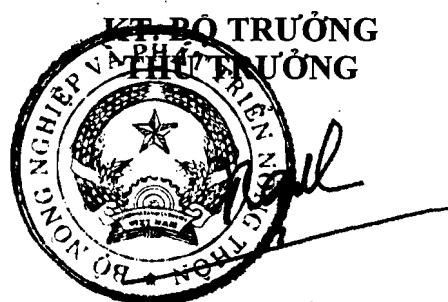
Kinh phí hoạt động của Hội đồng theo chương trình kế hoạch được Bộ phê duyệt do Ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn tài trợ khác (nếu có).

Thường trực Hội đồng phối hợp với cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo việc thực hiện Quy chế này.

2. Quy chế được sửa đổi, bổ sung theo đề xuất của Hội đồng và do Chủ tịch Hội đồng quyết định./.



Nguyễn Thị Xuân Thu